

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THÀNH  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14/4/2022

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lưu Đình Tâm

2. Bà Trần Thị Dần.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H; Sinh Năm 1990

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện M, tỉnh N.

- *Bị đơn:* Anh Trương Văn T; Sinh Năm 1986

Địa chỉ: Thôn M, xã M1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh T (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trương Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/01/2018 tại Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận được đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị và anh T đã sống ly thân từ 2019 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10/3/ 2022, bị đơn anh Trương Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/01/2018 tại UBND xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Sau kết hôn, vợ chồng hòa thuận được đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do hai vợ chồng tính tình không hòa hợp, không chung quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Anh và chị H đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với chị H được nữa nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự, nhưng anh T có đơn xin vắng mặt nên Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh T và đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh T theo khoản 3 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS).

[2]. Chị H và anh T đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 BLTTDS.

[3]. Tại phiên tòa, anh T vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt anh T.

[4]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/01/2018 tại UBND xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng sống hòa thuận được đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp,

không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị H và anh T sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Việc này, cả chị H và anh T đều thừa nhận. Nay cả chị H và anh T đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Trương Văn T được ly hôn.

[5]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung, chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[6]. Về tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6; Khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trương Văn T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự Thạch Thành, theo biên lai số: AA/2021/0007574 ngày 01/3/2022. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thị H vắng mặt anh Trương Văn T. Chị H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Minh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lưu Đình Tâm**

**Trần Thị Dần**

**Bùi Văn Hải**

